

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 318/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1990.

Địa chỉ thường trú và cư trú: Tổ 5, khu phố L, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

2. Ông Châu Văn H, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: ấp X, xã T, huyện U, tỉnh K; Địa chỉ cư trú: Tổ 5, khu phố Th, phường T, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 25 tháng 11 năm 2021, ông H và bà Tr cùng nộp đơn yêu cầu “công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung”. Quá trình vận động hòa giải, ông H, bà Tr thống nhất không hòa giải đoàn tụ; Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận thuận tình ly hôn vào ngày 14/02/2022. Ông H, bà Tr cùng cư trú tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và đã nộp tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự; Do đó, đơn yêu cầu của ông H, bà Tr được Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa thụ lý và giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung đơn yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Thu Tr và ông Châu Văn H chung sống với nhau tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã T (nay là phường T), thành phố, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 126/2019 ngày 28/5/2019. Ông H và bà Tr 01 con chung là Châu Khánh Ng, sinh ngày 02/5/2019. Ông H, bà Tr thống

nhất để cho bà Tr được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngọc, tạm thời ông H không cấp dưỡng nuôi con. Ông H, bà Tr xác định không có tài sản và nợ chung.

Trong quá trình chung sống ông H, bà Tr thừa nhận hai bên phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống không hạnh phúc. Ông H, bà Tr xác định tình cảm không còn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ mà đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con chung.

Xét thấy ông H, bà Tr thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung; sự thỏa thuận của ông H, bà Tr đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ con; do đó, đủ cơ sở để Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa chấp nhận đơn yêu cầu của ông H, bà Tr.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu Tr và ông Châu Văn H.

- Về con chung: Giao 01 con chung của ông H, bà Tr là cháu Châu Khánh Ng, sinh ngày 02/5/2019 cho bà Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; tạm thời ông H không cấp dưỡng nuôi con.

Ông H, bà Tr có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp cần thiết, một trong các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản và nợ chung: ông H, bà Tr xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông H và bà Tr mỗi người phải chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí ông H, bà Tr đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001331 ngày 07 tháng 02 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Huệ